

Bộ chuyển đổi
SASC-F5-A-M12-S
Số bộ phận: 8156703

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Tuân theo tiêu chuẩn	EN 61076-2-101
Dải điện áp hoạt động AC	0 V...30 V
Dải điện áp hoạt động DC	0 V...30 V
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo các quy định UK RoHS
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Sản phẩm tương ứng với định nghĩa sản phẩm nội bộ của Festo để sử dụng trong sản xuất pin: Các kim loại có hơn 1% trọng lượng là đồng, kẽm hoặc niken không được sử dụng. Các trường hợp ngoại lệ là niken trong thép, bề mặt mạ niken hóa học, bo mạch, cáp, bộ kết nối và cuộn dây.
Loại phòng sạch	Loại 4 theo ISO 14644-1
Mức độ bảo vệ	IP65
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-25 °C...85 °C
trọng lượng sản phẩm	30 g
Cổng nối điện 1, chức năng	Phía thiết bị hiện trường
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Ổ cắm
Cổng nối điện 1, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 1, thiết kế	tròn
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	M12x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-101
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	5
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	4
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít với hình lục giác SW13 và rãnh dọc có thể xoay
Cổng nối điện 1, kiểu gắn tương thích	Tương thích với khóa vít xoay/không xoay
Cổng nối điện 1, gán chân cắm	Chân 1 = BN Chân 2 = WH Chân 3 = BU Chân 4 = BK
Cổng nối điện 1, màn hình	không có
Cổng nối điện 2, chức năng	Phía điều khiển

Đặc tính	Giá trị
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 2, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 2, thiết kế	tròn
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	M12x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-101
Cổng nối điện 2, số cực/dây	5
Cổng nối điện 2, cực/dây điện được dùng	4
Cổng nối điện 2, kiểu gắn	Khóa vít với hình lục giác SW13 và rãnh dọc có thể xoay
Cổng nối điện 2, kiểu gắn tương thích	Tương thích với khóa vít xoay/không xoay
Cổng nối điện 2, gán chân cắm	Chân 1 = BN Chân 3 = BU Chân 4 = BK Chân 5 = WH
Cổng nối điện 2, màn hình	không có
Chiều dài cáp	0.3 m
Bán kính uốn, định tuyến cáp cố định	14 mm
Đường kính cáp	4.5 mm
nhà màu	màu đen
Ghi chú vật liệu	Không FCKW Tuân thủ RoHS không cadmium không chứa halogen không axit photphoric este
Vật liệu vỏ	TPE-U(PUR)